

Bản án số: 79/2019/HSST

Ngày: 10-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Túy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị H

2. Ông Trần Văn Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trương Văn Tiến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 66/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo Nguyễn Hữu P (tên gọi khác: C), sinh năm 1995 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố A, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Nguyễn L và bà Cao Thị Hoàng A; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31-5-2019 cho đến ngày xét xử (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Bị hại: Chị Đào Ngọc T, sinh năm 1995; địa chỉ: Khu phố A, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (*có mặt*).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Đỗ Văn H – Văn phòng luật sư Đ, thuộc đoàn luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hữu P và Chị Đào Ngọc T là bạn bè hàng xóm của nhau. Vào tối ngày 19-3-2019, bị cáo Nguyễn Hữu P đi nhậu tại nhà anh Nguyễn Hồ Anh T ở khu phố A, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Đến khoảng 07 giờ sáng ngày 20-3-2019, bị cáo P đi bộ ngang qua nhà chị T thì thấy cửa cổng và cửa nhà đều mở nên bị cáo đi vào nhà thì thấy cửa phòng ngủ đầu tiên khép hờ nên đẩy cửa phòng đi vào. Tại đây, bị cáo cầm sạc chiếc điện thoại di động hiệu Asur (màu đồng) của mình vào ổ sạc gần cửa phòng ngủ (dây sạc có sẵn trên ổ) rồi đi đến giường chị

T đang nằm dùng tay kéo chiếc chăn chị T đang đắp trên người ra thì chị T tỉnh giấc ngồi dậy. Bị cáo ngồi xuống giường thì chị T nói “mày đi ra đi” nhưng bị cáo vẫn dùng tay sờ vào bụng của chị T. Chị T dùng tay đẩy ra thì bị cáo dùng 02 tay ôm rồi đè chị T xuống giường. Bị cáo nằm cả người lên người chị T thì chị T la lên “mày làm gì vậy C, tao không muốn đâu”. Bị cáo vẫn dùng người nằm đè người chị T rồi dùng tay phải giữ tay chị T còn tay trái thì cởi quần chị T và tự cởi quần của mình ra rồi thực hiện hành vi giao cấu với chị T. Sau khi thực hiện hành vi giao cấu xong, bị cáo mặc quần lại rồi lấy điện thoại di động hiệu Asur (màu đồng) của mình đi về nhà. Sau đó, chị T gọi điện thoại cho gia đình kể lại sự việc trên và làm đơn gửi Cơ quan Công an tố giác hành vi hiếp dâm của bị cáo.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức, bị cáo Nguyễn Hữu P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như vừa nêu trên (BL 108-117).

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 79/TD ngày 21-3-2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: không có dấu sây sát da hay bầm tím toàn thân và vùng bẹn đùi hai bên; màng trinh dãn, không thấy vết rách màng trinh cũ và mới; tìm thấy có tinh trùng trong dịch âm đạo.

Quá trình điều tra có mâu thuẫn giữa lời khai của bị cáo với chị Đào Ngọc T, cụ thể:

Theo lời khai của bị cáo thì ngoài hành vi giao cấu trái với ý muốn của chị T vào lúc 07 giờ sáng như đã khai ở trên thì bị cáo còn thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn của chị T vào lúc 04 giờ sáng cùng ngày. Theo lời khai của chị T thì chị T không thừa nhận việc chị T bị bị cáo giao cấu vào lúc 04 giờ sáng cùng ngày vì vào thời điểm đó chị T đang ngủ cùng mẹ ruột là bà Trần Thị H và em là Đào Ngọc Thủy N. Đến 06 giờ 30 phút cùng ngày thì bà H mới đi làm còn em N đi học nên không có sự việc giao cấu vào lúc 04 giờ sáng như bị cáo khai nhận. Ngoài ra, chị T còn khai vào lúc 07 giờ sáng ngày 20-3-2019, chị T đang ngủ thì cảm giác có người đang sờ vào người nên thức dậy. Lúc này, chị T thấy bị cáo đang ngồi trên giường chỉ mặc áo không mặc quần, tay phải cầm 01 con dao còn tay trái đang tụt quần của chị T. Chị T dùng tay vừa đẩy bị cáo ra vừa kéo quần lên thì bị cáo cầm dao kề vào cổ rồi nói “mày nằm im bé”. Sợ bị cáo đâm nên chị T không dám phản kháng mà để bị cáo thực hiện hành vi giao cấu với mình. Sau đó, bị cáo vứt dao lại trên giường, mặc áo và đi ra phòng khách mặc lại quần, lấy chiếc điện thoại di động hiệu Asur của cháu chị T dùng để chơi game) rồi đi về nhưng bị cáo không thừa nhận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã đối chất nhưng không làm rõ được.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hữu P đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án: 01 con dao Thái lan dài 25cm, lưỡi dao bằng sắt màu trắng dài 15cm, bản rộng 03cm, cán bằng nhựa màu đen dài 10cm. Hiện đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức để quản lý.

Trách nhiệm dân sự: Chị Đào Ngọc T không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 16-7-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố bị cáo Nguyễn Hữu P về tội: “Hiếp dâm” quy định tại khoản 1 Điều 141 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: “Hiếp dâm” quy

định tại khoản 1 Điều 141 của Bộ luật hình sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (năm) tù về tội “Hiếp dâm”.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu P đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố, không tranh tụng tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đối với lời khai của bị cáo cho rằng đã quan hệ tình dục với bị hại 02 lần vào lúc 04 giờ sáng và lúc 07 giờ sáng ngày 20-3-2019 trong cùng một căn phòng là không có cơ sở vì lúc 04 giờ sáng bị hại ngủ cùng mẹ và em gái. Việc bị hại khai bị cáo dùng con dao Thái Lan để uy hiếp nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra không chứng minh được. Tuy nhiên, bị cáo là người nhỏ con, thể trạng tương đương bị hại nếu không dùng dao uy hiếp thì không thể thực hiện được hành vi hiếp dâm bị hại. Bị cáo có nhân thân xấu nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Hữu P phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 7 giờ sáng ngày 20-3-2019, tại phòng ngủ đầu tiên nhà chị Đào Ngọc T ở khu phố A, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bị cáo Nguyễn Hữu P đã dùng người nằm đè lên người chị T, dùng tay phải giữ tay chị T còn tay trái thì cởi quần chị T và tự cởi quần của mình ra rồi thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn của chị T nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm” theo khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo Nguyễn Hữu P là người đã trưởng thành, có đủ nhận thức và hiểu biết hành vi trộm cắp tài sản là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn làm mất trật tự trị an địa phương. Sự cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu cụ thể là ngày 03-08-2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Đức ra Quyết định số 3489/QĐ-UB đưa Nguyễn Hữu P vào Trường giáo dưỡng; ngày 28-01-2016, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 15 tháng tù tội “Trộm cắp tài sản” nên không áp dụng tình tiết ăn năn hối cải cho bị cáo.

Đối với lời khai giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn về việc bị cáo giao cấu với bị hại vào lúc khoảng 04 giờ sáng cùng ngày còn bị hại thì không thừa nhận và việc bị hại khai rằng con dao Thái Lan là của bị cáo sử dụng để uy hiếp bị hại. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không chứng minh được nên không có cơ sở để chấp nhận.

Như vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 141; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Đào Ngọc T không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 con dao Thái lan dài 25cm, lưỡi dao bằng sắt màu trắng dài 15cm, bản rộng 03cm, cán bằng nhựa màu đen dài 10cm. Quá trình điều tra bị hại cho rằng là dao của bị cáo còn bị cáo thì không thừa nhận; gia đình của bị hại cũng không thừa nhận con dao này là của gia đình bị hại và từ chối nhận lại. Hội đồng xét xử xét thấy con dao hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức quản lý theo biên bản giao nhận ngày 29-7-2019).

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu P phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu P phạm tội “Hiếp dâm”.

Áp dụng khoản 1 Điều 141; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hữu P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 31-5-2019.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đào Ngọc T không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái Lan dài 25cm, lưỡi dao bằng sắt màu trắng dài 15cm, bản rộng 03cm, cán bằng nhựa màu đen dài 10cm (Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức quản lý theo biên bản giao nhận ngày 29-7-2019).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu P phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10-9-2019). Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV06 và PC10 Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Công an huyện Châu Đức;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Chi cục THADS huyện Châu Đức;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Túy